TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 209/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Hồng, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thanh S, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trần Bảo Kim T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh S và chị Trần Bảo Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Trần Bảo Kim T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Con chung tên Nguyễn Kim H, sinh ngày 01-10-2001 hiện nay đã thành niên và có khả năng lao động nên anh Nguyễn Thanh S và chị Trần Bảo Kim T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 25-02-2006 cho anh Nguyễn Thanh S được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu H đang sống chung với anh S và có nguyện vọng được sống chung với anh S). Chị Trần Bảo Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu chị Trần Bảo Kim T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Nguyễn Thanh S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Trần Bảo Kim T.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh S không yêu cầu cấp dưỡng, chị Trần Bảo Kim T không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Thanh S và chị Trần Bảo Kim T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Thanh S và chị Trần Bảo Kim T mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Anh Nguyễn Thanh S đồng ý tự nguyện chịu thay chị Trần Bảo Kim T số tiền án phí nêu trên và được chị Trần Bảo Kim T đồng ý nên chị Trần Bảo Kim T không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng anh Nguyễn Thanh S đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010988 ngày 01-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Thanh S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương